

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 163/2022/HS-ST

Ngày: 16/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Vinh;
2. Ông Phạm Nam Thắng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Phú L; Sinh năm 1991; tại thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú: nhà không số, Phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phú C; và bà: Nguyễn Thị CH; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2021

2/Bị cáo Nguyễn Phú T; sinh năm: 1989; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú: nhà không số, Phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phú C; và bà: Nguyễn Thị CH; có vợ 06 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: ngày 27/6/2011 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội cướp giật tài sản (Bản án số 134/2011/HSST ngày 27/6/2011), chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2012. Đóng án phí dân sự sơ thẩm ngày 04/7/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2021 (có mặt)

Bị hại:

1/ Công ty TNHH B – Địa chỉ: Phường 13, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Công ty Cổ phần Chuỗi Thực phẩm TH; Địa chỉ: phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Tăng Tô N – sinh năm: 1961; Địa chỉ: phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người làm chứng: Chị Huỳnh Thị Thanh Tân – sinh năm: 1997; Chị Nguyễn Thị Huyền Trân – sinh năm: 1990; chị Lê Thị Hoài Ngọc – sinh năm: 1996 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Nguyễn Phú T và Nguyễn Phú L là 02 anh em ruột. Ngày 04/7/2021, L rủ T đi cướp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Trước khi đi, L lấy 01 con dao rọc giấy cất vào túi quần bên phải của mình rồi ngồi lên xe mô tô biển số 59S2-357.33 để T điều khiển đi qua phường An Phú, thành phố Thủ Đức để tìm kiếm người sơ hở để chiếm đoạt tài sản.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi ngang cửa hàng tiện lợi Bsmart, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, L nhìn thấy cửa hàng vắng người nên L kêu T dừng xe và đứng ngoài cảnh giới, còn L đi bộ vào trong cửa hàng, khi đến quầy thu ngân, Lợi thấy có chị Huỳnh Thị Thanh Tân đang đứng một mình nên L giả vờ hỏi mua card điện thoại rồi bất ngờ rút con dao rọc giấy trong túi quần, cầm trên tay rồi đe dọa chị Tân, yêu cầu chị Tân đưa tiền và mở hộc đựng tiền tại quầy. Chị Tân hoảng sợ nên làm theo, khi chị Tân kéo hộc đựng tiền ra thì L chồm người tới lấy hết số tiền 1.792.000 đồng, sau đó ra ngoài lên xe T chờ sẵn tẩu thoát. L chia cho T 500.000 đồng, số tiền còn lại tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng.

Qua truy xét, ngày 06/7/2021, Cơ quan điều tra bắt được L khi đang ở nhà tại Phường 28, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra L thừa nhận toàn bộ hành vi cùng với T cướp tài sản như nêu ở trên. Riêng T bỏ trốn khỏi địa phương.

Sau khi bỏ trốn, Nguyễn Phú T đi đến quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để lần trốn. Tại đây, T tiếp tục thực hiện thêm 02 vụ Cướp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 19 giờ ngày 25/7/2021, T đi đến cửa hàng sữa C Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T gặp chị Nguyễn Thị Huyền Trân là nhân viên cửa hàng. T giả vờ mua sữa rồi đưa cho chị Trân tính tiền nhằm mục đích để chị Trân mở hộc để tiền, khi chị Trân mở hộc để tiền thì T lấy 01 con dao cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng từ trong túi quần ra cầm trên tay, chĩa mũi dao về hướng chị Trân và nói chị Trân đưa tiền. Chị Trân hoảng sợ nên lấy số tiền 11.012.000 đồng có trong hộc đưa hết cho T. T lấy tiền rồi tẩu thoát.

Vụ thứ 2: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 05/8/2021, T đi đến cửa hàng sữa C Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T gặp chị Lê Thị Hoài Ngọc và anh Trần Minh Triết là nhân viên cửa hàng. T giả vờ mua 06 bịch sữa và đưa đến quầy thu ngân tính tiền, khi chị Ngọc mở hộc để tiền thì T lấy 01 con dao cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng từ trong túi quần ra cầm trên tay, chĩa mũi dao về hướng anh Triết và chị Ngọc, yêu cầu đưa tiền. Lúc này, chị Ngọc lấy điện thoại gọi báo Công an phường 13 đến hỗ trợ, đồng thời bấm cửa cuốn lại. Thấy vậy, T bỏ chạy ra ngoài, lên xe tẩu thoát. Đến ngày 05/8/2021, khi T đi qua chốt kiểm soát dịch Covid-19 tại Quốc lộ 1A, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ kiểm soát giữ lại, giao Công an quận Tân Bình xử lý. Tại Cơ quan điều tra, T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao rọc giấy dài 12 cm, rộng 02 cm;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển số 59S2-357.33;
- 01 quần kaki ngắn màu xám; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 nón kết màu xám ghi; 01 nón bảo hiểm màu đỏ đen thu giữ của Nguyễn Phú Lợi.
- 01 xe mô tô kiểu dáng Nouvo màu đen, biển số 52T5-4988;
- 02 con dao dài 20cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng;
- 01 áo thun ngắn tay màu xanh; 01 quần sọc màu xanh nhạt; 01 mũ bảo hiểm màu cam;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám đen thu giữ của Nguyễn Phú Thịnh.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Ngọc H là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH B yêu cầu bồi thường số tiền 1.792.000 đồng; anh Võ

Nguyễn Hoàng S là đại diện theo ủy quyền của Công ty chuỗi thực phẩm TH không yêu cầu bị cáo Thịnh bồi thường số tiền 11.012.000 đồng.

[2] Bản Cáo trạng số 93/CT-VKSTPTĐ ngày 28/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố các bị cáo Nguyễn Phú L, Nguyễn Phú T về tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Phú L, Nguyễn Phú T phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi phạm tội trong vụ án này, bị cáo T bỏ trốn, trong thời gian bỏ trốn đã liên tục thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 25/7/2021 và ngày 05/8/2022 tại cửa hàng sửa C trên địa bàn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, như vậy bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bản thân bị cáo T có nhân thân xấu. Về phần dân sự bị hại yêu cầu bị cáo L và T bồi thường số tiền 1.792.000 đồng, đối với bị cáo T đại diện công ty TH không yêu cầu bồi thường và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Về phần vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Mức án đề nghị:

Bị cáo L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Bị cáo T từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Phú L, Nguyễn Phú T phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định: vào khoảng 17 giờ ngày 04/7/2021 tại cửa hàng tiện lợi Bsmart, phường An Phú, thành phố Thủ Đức. Trong đó, T là người cảnh giới để L đi vào cửa hàng dùng dao rọc giấy mang theo từ trước đe dọa chị Huỳnh Thị Thanh Tân để cướp lấy 1.792.000 đồng, rồi cả hai tẩu thoát đến ngày 06/07/2021 L bị bắt, còn T bỏ trốn khỏi địa phương.

Sau khi bỏ trốn khỏi địa phương, T tiếp tục thực hiện 02 vụ cướp tài sản tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể: Khoảng 19 giờ ngày 25/7/2021, T đi đến cửa hàng sửa C, Phường 13, quận Tân Bình, rồi dùng dao đe dọa chị Nguyễn Thị Huyền Trân là nhân viên cửa hàng để cướp số tiền 11.012.000 đồng, rồi tẩu thoát; Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 05/8/2021, T đi đến cửa hàng sửa C Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh rồi dùng dao đe dọa chị Lê Thị Hoài Ngọc và anh Trần Minh Triết để cướp tiền, nhưng chị Ngọc bấm cửa cuốn và gọi điện thoại báo Công an nên Thịnh bỏ chạy, đến 18 giờ ngày 05/8/2021 khi T đi đến chốt chặn kiểm dịch Covid – 19 tại phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị giữ lại, đến ngày 07/8/2021 bị Công an quận Tân Bình bắt giữ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người rủ rê bị cáo T phạm tội và là người trực tiếp thực hiện hành phạm tội, bị cáo L và bị cáo T khi phạm tội đều sử dụng hung khí nguy hiểm là dao nhọn để đe dọa sử dụng vũ lực ngay tức khắc đối với các bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Riêng đối với bị cáo T sau khi phạm tội trong vụ án này bị cáo bỏ trốn, trong thời gian bỏ trốn bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 25/7/2021 và ngày 05/8/2021 tại chuỗi cửa hàng sửa C, do đó hồ sơ vụ án được chuyển từ quận Tân Bình về Thành phố Thủ Đức để nhập vụ án, tiến hành các thủ tục tố tụng và xét xử đảm bảo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội. Vì vậy bị cáo T phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo T có nhân thân xấu.

Hội đồng xét xử, xét cần thiết xử lý các bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Thịnh được bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T. Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH B yêu cầu bị cáo L và bị cáo T bồi thường số tiền 1.792.000 đồng. Đây là yêu cầu chính đáng và hợp pháp của bị hại nên được chấp nhận, buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền trên cho bị hại. Ghi nhận việc Công ty Cổ phần Chuỗi Thực phẩm TH không yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 10.012.000 đồng.

- 01 (một) USB chứa nội dung đoạn phim ghi lại hình ảnh T thực hiện hành vi phạm tội tại cửa hàng sữa C Phường 13, quận Bình Thạnh; 01 (một) USB chứa nội dung đoạn phim ghi lại hình ảnh T thực hiện hành vi phạm tội tại cửa hàng sữa C Phường 13, quận Bình Thạnh là vật chứng vụ án, cần tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển số 59S2-357.33 số khung RLHHC121XDY738093, số máy HC12E5738159 (đã qua sử dụng). Cơ quan CSĐT Công an TP. Thủ Đức đã xác minh và xác định chiếc xe trên là của Nguyễn Phú L đứng tên chủ sở hữu. L sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để đi thực hiện hành vi phạm tội, do đó tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) con dao rọc giấy màu xám trắng dài 12 cm, rộng 02 cm là công cụ Lợi sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; 02 (hai) con dao dài khoảng 20cm, cân bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại. Qua điều tra Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Bình xác định 02 (hai) con dao trên Thịnh sử dụng làm hung khí để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) quần kaki ngắn màu xám (đã qua sử dụng); 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng có họa tiết đám mây (đã qua sử dụng); 01 (một) nón kết hiệu Nike màu xám ghi (đã qua sử dụng); 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ đen có chữ Honda (đã qua sử dụng) do L sử dụng; 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần soọc Jeans màu xanh nhạt, 01 mũ bảo hiểm màu cam (là quần áo, mũ bảo hiểm do Nguyễn Phú T mặc. Đây là đồ vật L, T sử dụng vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, tài sản đã cũ, đã qua sử dụng, không còn giá trị, các bị cáo đề nghị không nhận lại tài sản do đó tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe máy kiểu dáng Yamaha Nouvo màu đen, gắn biển số 52T5 - 4988, xe đã tháo hết dàn nhựa bên ngoài. Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Bình đã tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy của xe tại Phòng

KTHS CATP Hồ Chí Minh, kết luận số khung RLCN2B520-5Y038635, số máy 2B52-38635 nguyên thủy, không thay đổi. Qua xác minh xe, chủ đứng tên đăng ký xe là bà Tăng Tô N. Bà N xác định có mua mới và đứng tên đăng ký chiếc xe máy hiệu Yamaha Nouvo màu đen biển số 52T5-4988 vào năm 2005. Bà N sử dụng xe máy này đến năm 2007 thì bán lại cho một người khác không rõ lai lịch. Khi bán thì có viết giấy tay, không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Nay bà N không yêu cầu nhận lại xe máy Yamaha Nouvo màu đen biển số 52T5-4988, do bà N đã bán xe. Chiếc xe này T đã mua lại từ một người không rõ lai lịch, không có giấy tờ mua, bán xe. Hội đồng xét xử xét thấy xe không xác định được chủ sở hữu hợp pháp vì vậy cần đăng trên phương tiện thông tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp, trường hợp không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước do đây là phương tiện Thịnh sử dụng đi cướp tài sản.

- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu xanh đen, có số imei 1: 355079083336607/01, số imei 2: 355080083336605/01, máy đã bị hư hỏng, nứt vỡ màn hình, thu giữ trong người T. Qua làm việc, T khai báo đây là điện thoại di động cá nhân của Thịnh dùng để liên lạc cá nhân, qua xác minh không liên quan đến vụ án trong vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng trong vụ án này bị cáo Thịnh và bị cáo L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Công ty TNHH B số tiền 1.792.000 đồng, do đó điện thoại của bị cáo T được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phú L và Nguyễn Phú T phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2021.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2021.

- Căn cứ điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357; khoản 2 Điều 468; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Phú L và bị cáo Nguyễn Phú T liên đới bồi thường cho Công ty TNHH B số tiền 1.792.000 đồng (một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng) (liên đới theo phần, mỗi phần 896.000 đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án, còn phải trả tiền lãi của số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án 02 (hai) USB chứa nội dung đoạn phim ghi lại hình ảnh phạm tội của các bị cáo.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển số 59S2-357.33 số khung RLHHC121XDY738093, số máy HC12E5738159 (đã qua sử dụng)

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) con dao rọc giấy màu xám trắng dài 12 cm, rộng 02 cm; 02 (hai) con dao dài khoảng 20cm, cân bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại; 01 (một) quần kaki ngắn màu xám (đã qua sử dụng); 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng có họa tiết đám mây (đã qua sử dụng); 01 (một) nón kết hiệu Nike màu xám ghi (đã qua sử dụng); 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ đen có chữ Honda (đã qua sử dụng); 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần soọc Jeans màu xanh nhạt, 01 mũ bảo hiểm màu cam.

- Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô hiệu xe máy kiểu dáng Yamaha Nouvo màu đen, gắn biển số 52T5 - 4988, số khung RLCN2B520-5Y038635, số máy 2B52-38635. Hết thời hạn 6 tháng mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

- Tạm giữ 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu xanh đen, có số imei 1: 355079083336607/01, số imei 2: 355080083336605/01, của bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NK22/024C ngày 08/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo L và bị cáo T nộp án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (mỗi bị cáo nộp 150.000 đồng)

- Quyền kháng cáo: các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại, NCQLNVLQ
- VKS, CA, Chi cục THA TP.TĐ
- Chi cục thuế TP.TĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Thảo